

Số: 51/2021/QĐST-HNGĐ

Châu Thành, ngày 03 tháng 02 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH BẾN TRE

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH4 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 22/2021/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 01 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh Tô Bá Ánh S, sinh năm 1988.

Địa chỉ: xóm A, xã B, huyện C, tỉnh Nghệ An.

Tạm trú: đường U, trung tâm hành chính D, tỉnh Bình Dương.

Chị Huỳnh Trúc L, sinh năm 1991.

Địa chỉ: ấp L, xã N, huyện M, tỉnh Bến Tre.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh S và chị L tự nguyện chung sống và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã A, huyện B, tỉnh Nghệ An vào năm 2019. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc. Sau một năm chung sống thì vợ chồng phát sinh nguyên nhân do bất đồng quan điểm, vợ chồng không tìm thấy tiếng nói chung, nên thường xuyên cãi nhau. Chị L có mang thai được ba tháng là vợ chồng sống ly thân nhau cho đến nay. Anh S và chị L không còn tình cảm với nhau. Anh S và chị L yêu cầu Tòa giải quyết công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị. Từ những căn cứ nêu trên có cơ sở xác định tình trạng hôn nhân của anh S và chị L đã không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được, cần chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh S và chị L là phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình.

[2] Về con chung: anh S và chị L có một con chung tên Tô An D sinh ngày 03/7/2020. Anh S và chị L thống nhất chị Huỳnh Trúc L sẽ là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung và anh S có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng cho đến khi cháu D đủ 18 tuổi.

[3] Về tài sản chung: anh S và chị L thống nhất khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: anh S và chị L thống nhất khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Anh S và chị L tự nguyện không yêu cầu cấp dưỡng cho nhau sau khi ly hôn.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: anh Tô Bá Ánh S với chị Huỳnh Trúc L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh S và chị L thống nhất chị Huỳnh Trúc L sẽ là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Tô An D sinh ngày 03/7/2020. Anh Tô Bá Ánh S có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 (hai triệu) đồng cho đến khi cháu D đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 02 năm 2021.

Anh Tô Bá Ánh S được quyền đến thăm, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: anh S và chị L thống nhất khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

- Về nợ chung: anh S và chị L thống nhất khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

- Ghi nhận sự tự nguyện của anh S và chị L không yêu cầu cấp dưỡng cho nhau sau khi ly hôn.

2. Lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng. Anh S và chị L mỗi người chịu 150.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng mà chị L đã tự nguyện nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0004824 ngày 29/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre. Anh S và chị L đã nộp xong lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*** Nơi nhận:**

- Các đương sự;
 - VKSND huyện Châu Thành;
 - Chi cục THADS;
 - UBND xã Khánh Sơn, h. Nam Đàn
- Tỉnh Nghệ An;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Trần Thị Ánh